TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2263/2023/QĐST-VHNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số: 1882/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 01/11/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1/ Ông Trần Thành C

Địa chỉ: Phường L, quận T, Thành phố H.

2/ Bà Nguyễn Võ Sơn C1

Địa chỉ: Q, Thành phố N, Tỉnh B.

Tạm trú: phường U, Quận M, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Trần Thành C và bà Nguyễn Võ Sơn C1 là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số: 58 ngày 24/5/2023 tại UBND phường L, quận T, Thành phố H cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 23 tháng 10 năm 2023 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 11 năm 2023, ông Trần Thành C và bà Nguyễn Võ Sơn C1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy ông Trần Thành C và bà Nguyễn Võ Sơn C1 thật sự tự nguyện ly hôn, con chung cả 02 cùng khai không có; tài sản chung, nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Trần Thành C và bà Nguyễn Võ Sơn C1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 58 ngày 24/5/2023 tại UBND Phường L, quận T, Thành phố H cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Thành C và bà Nguyễn Võ Sơn C1 phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2023/0028770 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T,Thành phố H đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận T;
- UBND Phường L, quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh